

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**
Số: 11/2021/QĐ-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Krông Pắc, ngày 07 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK.

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Bà Phan Thị Dương Thanh.
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà Phạm Thị Hải Lý

Ngày 07 tháng 6 năm 2021, tại Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk - Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 11/2021/QĐ-TA, ngày 27 tháng 5 năm 2021 đối với:

Phạm Ngọc T (tên gọi khác: L), sinh năm 1986 (Có mặt).

Tại: tỉnh Bình Định.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: phường Tân L, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk; Hiện đang chấp hành quyết định cai nghiện bắt buộc Theo Quyết định số 57/2020/QĐ-TA ngày 16-4-2020 của TAND Tp. Buôn Ma Thuột tại Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk. Có địa chỉ tại: Thôn 4, xã Tân T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Thợ sơn; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông Phạm L, sinh năm 1954 (đã chết) và con bà Vũ Thị T1, sinh năm 1956.

Tiền án: 0; Tiền sự: 01; Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 129/2004/HSST ngày 05-7-2004 của Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã xử phạt Phạm Ngọc T 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

Với sự tham gia của:

- 1. Đại diện cơ quan đề nghị Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk:* Ông Nguyễn Đức T - Chức vụ: Đội trưởng Đội cảnh sát hình sự (Có mặt)
- 2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc:* Bà Phạm Thị Thủy - Chức vụ: Kiểm sát viên. (Có mặt)
- 3. Đại diện Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk:* Ông Đỗ Danh N - Chức vụ: Cán bộ Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk (Có mặt)

NHẬN THẤY:

Đối tượng Phạm Ngọc T bị Công an huyện K đề nghị đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc với hành vi như sau:

Vào ngày 28 tháng 4 năm 2020, đối tượng Phạm Ngọc T bị Công an phường Tân L, Tp. B đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk theo Quyết định số 57/2020/QĐ-TA ngày 16-4-2020 của TAND Tp. Buôn Ma Thuột.

Quá trình chấp hành tại đây, từ ngày 16 tháng 8 năm 2020 cho đến ngày 16 tháng 1 năm 2021 trong vòng chưa đến 06 tháng Phạm Ngọc T đã 02 lần vi phạm pháp luật (chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự). Cơ sở đã ra quyết định kỷ luật đối với Phạm Ngọc T theo nội quy, quy chế của Cơ sở. Cụ thể:

- Vào lúc 05 giờ 10 phút, ngày 16 tháng 8 năm 2020, Phạm Ngọc T có hành vi dùng âm trà đập lên đầu học viên Phạm Phúc Đ gây thương tích vùng đầu.

Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk đã xử lý vi phạm đối với học viên Phạm Ngọc T theo Quyết định số 599/QĐ-CSĐTCNMT ngày 11-9-2020 về việc “Áp dụng hình thức kỷ luật đối với học viên vi phạm nội quy Cơ sở”.

- Tiếp tục vào lúc 18 giờ 10 phút, ngày 16 tháng 1 năm 2021, Phạm Ngọc T dùng ly uống nước bằng thủy tinh đánh vào đầu học viên Nguyễn Tất T2 gây thương tích phải đi cấp cứu tại Bệnh viện huyện K.

Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk đã xử lý vi phạm đối với học viên Phạm Ngọc T theo Quyết định số 40/QĐ-CSĐTCNMT ngày 21-1-2021 về việc “Áp dụng hình thức kỷ luật đối với học viên vi phạm nội quy Cơ sở”.

Qua nhiều lần vi phạm, đối tượng Phạm Ngọc T đã được cán bộ của Cơ sở tư vấn, giáo dục, động viên nhằm thay đổi hành vi nhận thức nhưng với bản tính côn đồ, hung hãn đối tượng Tuấn vẫn không thay đổi, tạo sức ép tâm lý căng thẳng cho cán bộ quản lý và gây khó khăn cho công tác quản lý, giáo dục học viên tại Cơ sở. Nên ngày 17-3-2021, Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk đã có văn bản số 106/CSĐTCNMT gửi Công an huyện K về việc đề nghị lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc đối với Phạm Ngọc T. Ngày 27-5-2021, Trưởng Công an huyện K đã có đề nghị số 188/ĐN-CAH về việc “Áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc” đối với Phạm Ngọc T. Nơi chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc: Cơ sở giáo dục bắt buộc A1, Cục C10 Bộ công an thuộc thôn Liên T, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Thời hạn đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng.

Tại phiên họp, ông Nguyễn Đức Th là đại diện của cơ quan đề nghị phát biểu ý kiến: Đối tượng Phạm Ngọc T là đối tượng đang chấp hành Quyết định cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk. Tuy nhiên, trong giai đoạn chấp hành cai nghiện tại đây, T đã 02 lần vi phạm pháp luật, đánh học viên khác (chưa đến mức khởi tố). Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk đã xử lý vi phạm đối với đối tượng Phạm Ngọc T theo Quyết định số 599/QĐ-CSĐTCNMT ngày 11-9-2020 và Quyết định số 40/QĐ-CSĐTCNMT ngày 21-1-2021 về việc “Áp dụng hình thức kỷ luật đối với học viên vi phạm nội quy Cơ sở”.

Qua nhiều lần vi phạm, Phạm Ngọc T đã được cán bộ của Cơ sở tư vấn, giáo dục, động viên nhằm thay đổi hành vi nhận thức nhưng với bản tính hung hãn, côn đồ Phạm Ngọc T vẫn không thay đổi, tạo sức ép tâm lý căng thẳng cho cán bộ quản lý và gây khó khăn cho công tác quản lý, giáo dục học viên tại Cơ sở. Nên đề nghị

Tòa án áp dụng các Điều 94, 101, 118 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và các Điều 11, 26 của Nghị định 02/2014/NĐ-CP ngày 10-01-2014 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng thi hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng và cơ sở giáo dục bắt buộc để đưa đối tượng Phạm Ngọc T vào Cơ sở giáo dục bắt buộc. Theo văn bản đề nghị thì thời hạn đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng. Tuy nhiên, từ khi nhận được thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đến nay và tại phiên họp thì thấy Phạm Ngọc T đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái và tỏ rõ ăn năn, hối hận. Vì vậy, đề nghị Tòa án xem xét giảm thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính cho T để T có cơ hội sửa chữa sai lầm, sớm về với gia đình. Thời hạn đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 20 tháng.

Tại phiên họp, ông Đỗ Danh N là đại diện của Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk phát biểu ý kiến: Trong quá trình đối tượng Phạm Ngọc T cai nghiện ma túy tại Cơ sở theo Quyết định cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk. Tại đây, T đã 02 lần vi phạm pháp luật, đánh học viên khác (chưa đến mức khởi tố). Hành vi của T đã vi phạm Điều 94 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 nên Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk đã xử lý vi phạm đối với học viên Phạm Ngọc T theo Quyết định số 599/QĐ-CSĐTCNMT ngày 11-9-2020 và Quyết định số 40/QĐ-CSĐTCNMT ngày 21-1-2021 về việc “Áp dụng hình thức kỷ luật đối với học viên vi phạm nội quy Cơ sở”. Qua nhiều lần vi phạm, Phạm Ngọc T đã được cán bộ của Cơ sở tư vấn, giáo dục, động viên nhằm thay đổi hành vi nhận thức nhưng với bản tính hung hãn, côn đồ Phạm Ngọc T vẫn không thay đổi, tạo sức ép tâm lý căng thẳng cho cán bộ quản lý và gây khó khăn cho công tác quản lý, giáo dục học viên tại Cơ sở. Nên ngày 17-3-2021, Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk đã có văn bản số 106/CSĐTCNMT gửi Công an huyện K về việc đề nghị lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với Phạm Ngọc T. Theo hồ sơ đề nghị của Công an huyện K thì thời hạn đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng. Tuy nhiên, từ khi nhận được thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đến nay và tại phiên họp thì thấy Phạm Ngọc T đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái và tỏ rõ ăn năn, hối hận. Vì vậy, đề nghị Tòa án xem xét giảm thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính cho T để T có cơ hội sửa chữa sai lầm, sớm về với gia đình. Thời hạn đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 20 tháng.

Quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên họp: Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc: Tòa án đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người bị đề nghị. Đồng ý với với quan điểm của Công an huyện K và Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc đưa Phạm Ngọc T vào Cơ sở giáo dục bắt buộc với thời gian là 20 tháng.

Ý kiến của người bị đề nghị: học viên rất ăn năn, hối hận về hành vi sai phạm của mình. Đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với học viên.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của cơ quan đề nghị, Viện kiểm sát và người tham gia phiên họp.

XÉT THẤY:

Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với đối tượng Phạm Ngọc T đã thực hiện đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 118 của Luật xử lý vi phạm hành chính: Giám đốc cơ sở cai nghiện bắt buộc đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với đối tượng Phạm Ngọc T và gửi Trưởng Công an huyện K. Trưởng Công an huyện K đã gửi hồ sơ tới Trưởng phòng Tư pháp huyện K để lấy ý kiến của Trưởng phòng Tư pháp huyện K về tính pháp lý của hồ sơ. Sau khi Trưởng phòng Tư pháp huyện K kiểm tra tính pháp lý hồ sơ đảm bảo theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính thì chuyển trả hồ sơ cho Trưởng công an huyện ra đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và gửi hồ sơ đến Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc.

Sau khi kiểm tra, xem xét hồ sơ đề nghị, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc đã ra thông báo thụ lý và Quyết định mở phiên họp theo đúng quy định tại Điều 11, Điều 16 của Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20-01-2014 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội Pháp lệnh về Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Về các tài liệu, giấy tờ trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với đối tượng Phạm Ngọc T đã thực hiện đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 118 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về thời hiệu đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đảm bảo theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc không thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 94 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Tại phiên họp, Phạm Ngọc T thừa nhận hành vi vi phạm pháp luật của mình xảy ra vào lúc 05 giờ 10 phút, ngày 16 tháng 8 năm 2020, đã có hành vi dùng ấm trà đập lên đầu học viên Phạm Phúc Đ gây thương tích vùng đầu. Và đã được Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk xử lý vi phạm theo Quyết định số 599/QĐ-CSĐTCNMT ngày 11-9-2020 về việc “Áp dụng hình thức kỷ luật đối với học viên vi phạm nội quy Cơ sở”. Tiếp tục vào lúc 18 giờ 10 phút, ngày 16 tháng 1 năm 2021, có hành vi dùng ly uống nước bằng thủy tinh đánh vào đầu học viên Nguyễn Tất T2 gây thương tích phải đi cấp cứu tại Bệnh viện huyện K. Và đã bị Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk xử lý vi phạm theo Quyết định số 40/QĐ-CSĐTCNMT ngày 21-1-2021 về việc “Áp dụng hình thức kỷ luật đối với học viên vi phạm nội quy Cơ sở”. Qua 02 lần vi phạm, đã được cán bộ của Cơ sở tư vấn, giáo dục, động viên nhằm thay đổi hành vi nhận thức nhưng T vẫn không thay đổi, tạo

sức ép tâm lý căng thẳng cho cán bộ quản lý và gây khó khăn cho công tác quản lý, giáo dục học viên tại Cơ sở. Lời khai của đối tượng T tại phiên họp là phù hợp với lời khai mà T đã cung cấp tại bản tường trình, biên bản làm việc mà T cung cấp cho cơ quan đề nghị và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Như vậy, xét về hành vi vi phạm: Đối tượng Phạm Ngọc T, sinh năm 1986 là đối tượng đang chấp hành quyết định cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk theo Quyết định số 57/2020/QĐ-TA ngày 16-4-2020 của TAND Tp. Buôn Ma Thuột. Trong giai đoạn cắt cơn, phục hồi tại Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk từ ngày 16-8-2020 đến ngày 16-1-2021, Phạm Ngọc T đã 02 lần có hành vi đánh nhau, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của học viên Phạm Đức P và Nguyễn Tất T2 tại Cơ sở, gây rối trật tự quản lý đối tượng tại Cơ sở. Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk đã lập biên bản về hành vi vi phạm và tổ chức họp hội đồng kỷ luật ban hành 02 quyết định áp dụng các hình thức kỷ luật đối với đối tượng Phạm Ngọc T. Bên cạnh hình thức kỷ luật phía Cơ sở cũng thường xuyên tiếp cận đưa ra nhiều biện pháp tư vấn giáo dục nhằm thay đổi hành vi nhân cách của Phạm Ngọc T nhưng T vẫn không sửa chữa, thay đổi hành vi mà càng có thái độ chống đối, côn đồ, hung hãn hơn. Hành vi của Phạm Ngọc T là hành vi vi phạm các quy định tại khoản 1 Điều 94, khoản 3 Điều 118 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức độ nhận thức về hành vi vi phạm: Đối tượng Phạm Ngọc T không có tình tiết giảm nhẹ. Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 129/2004/HSST ngày 05-7-2004 của Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã xử phạt Phạm Ngọc T 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: 01. Trong giai đoạn chấp hành quyết định xử phạt hành chính tại Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk, Phạm Ngọc T đã không chịu khó cai nghiện, cải tạo, giáo dục bản thân mà tiếp tục có các hành vi vi phạm hành chính quy định tại khoản 1 Điều 94 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Qua đó cho thấy T là đối tượng nghiện ma túy thuộc loại côn đồ, hung hãn cần phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

Tuy nhiên từ khi lập hồ sơ đề nghị đến nay, Phạm Ngọc T đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái và tỏ rõ thái độ ăn năn, hối hận. Cơ sở đã có báo cáo ngày 27-5-2021 gửi Tòa án với nội dung: Sau thời gian chấp hành xong hình thức giáo dục tại phòng kỷ luật, học viên T đã có nhiều tiến bộ rõ rệt, tham gia làm nghề rất siêng năng, chấp hành tốt nội quy Cơ sở, quy định của pháp luật. Vì vậy, Tòa án cần xét giảm thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính cho T để T sớm có cơ hội sửa chữa sai lầm, sớm về với gia đình, hòa nhập với cộng đồng và xã hội.

Xét ý kiến của ông Nguyễn Đức T là đại diện của cơ quan đề nghị, ý kiến của ông Đỗ Danh N là đại diện của Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là có cơ sở nên cần chấp nhận.

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị đã được chuẩn bị đầy đủ, chặt chẽ, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật; Bảo đảm sự tham gia và quyền lợi của người bị đề nghị, không vi phạm về thời hiệu, thời hạn giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 6, khoản 1 Điều 94, Điều 101, Điều 118 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Điều 22, Điều 23 và Điều 31 của Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/1/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 11, Điều 26 của Nghị định 02/2014/NĐ-CP ngày 10/01/2014 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng và cơ sở giáo dục bắt buộc.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc đối với Phạm Ngọc T, sinh năm 1986.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở giáo dục bắt buộc là 20 (Hai mươi) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi Cơ sở giáo dục bắt buộc. Nơi chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc: Cơ sở giáo dục bắt buộc A1, Cục C10 Bộ công an thuộc thôn Liên T, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính Phạm Ngọc T có quyền khiếu nại Quyết định của Tòa án trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

- Cơ quan đề nghị Công an huyện K có quyền kiến nghị quyết định trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc có quyền kháng nghị Quyết định trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện K; Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk; Cơ sở giáo dục bắt buộc A1, Cục C10 Bộ công an thuộc thôn Liên T, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Krông Pắc;
- Công an huyện K;
- Cơ sở điều trị, cai nghiện Ma túy tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ sở giáo dục bắt buộc A1, Cục C10 Bộ công an;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thị Dương Thanh